

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Minh Thảo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Quách Hữu Tâm.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đường Hạc Vương Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2017/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2017/QĐST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

**Vòng Tắc H** (tên khác H1), sinh năm 1991 tại Đồng Nai.

- HKTT: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12.

- Con ông: Vòng Cảnh P, sinh năm 1958.

- Con bà: Bùi Thị Xuân L, sinh năm 1960.

- Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2017.

Bị cáo có mặt.

**Người bị hại:** Anh Phan Văn D, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ B, ấp T, xã C, thành phố T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Có mặt)

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Vòng Tắc H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do mâu thuẫn trong vấn đề tiền bạc khi mua bán hàng hóa với anh Phan Văn D và chị Hà Ngọc T là chủ tiệm tạp hóa TH tại Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Lúc 12 giờ ngày 09/9/2016 Vòng Tắc H trong lúc đang uống rượu với người phụ việc trong quán tên là N (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) và người bạn tên L thì H gọi điện thoại cho anh D và chị T để hỏi rõ sự việc, lúc này giữa H và chị T có tranh cãi với nhau, do bức xúc H đã rủ N đi đến cửa hàng kinh doanh nước giải khát TH để chém anh D. Nghe vậy N đồng ý rồi mượn xe mô tô của H đi lấy 01 con dao tự chế (mã tấu), còn H điện thoại gọi cho tổng đài taxi Mai Linh thuê 01 chiếc xe loại 04 chỗ đi vào đường xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai để đón H và N. Trên đường đi H ghé vào quán nhậu của mình để lấy 01 con dao tự chế (mã tấu) mà H đã mua trước đó để trong quán. Lúc 13 giờ 50 phút cùng ngày H đến tiệm tạp hóa TH, H mở cửa xe taxi Mai Linh đi vào trong nhà thấy anh D và chị T đang nằm nghỉ trưa trong phòng khách, H liền cầm mã tấu chạy xông đến chém anh D 01 nhát từ trên xuống, anh D liền đưa tay trái lên đỡ và trúng vào khuỷu tay, lúc này N cũng cầm mã tấu xông đến chém một nhát trúng vào bàn tay phải anh D, thấy anh D bị thương và chảy nhiều máu nên H và N đi ra đường lên xe taxi chạy về hướng Quốc lộ 51 trốn thoát, sau đó H đưa dao (mã tấu) cho N cất giữ và bỏ trốn. Anh D được chị T đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Ngày 02/12/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vòng Tắc H về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng H bỏ trốn. Ngày 02/3/2017 Cơ quan điều tra công an huyện Long Thành ra Quyết định truy nã đối với Vòng Tắc H. Ngày 02/10/2017 H đã đến Công an xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai đầu thú và khai toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: 02 con dao tự chế (mã tấu) đã bị thất lạc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0902/GDPY/2016 ngày 20/10/2016 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Phan Văn D như sau:

Căn cứ vào bảng 1 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế.

1. Về dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương gây móm khuỷu tay trái được phẫu thuật kết hợp xương, hiện không để lại di chứng (Áp dụng Chương 8, mục II, Điều 3.1). Tỷ lệ: 10%.

- Tồn thương đứt gân duỗi ngón III, IV tay phải, hiện để lại hạn chế nhẹ động tác duỗi ngón III, IV tay phải (Áp dụng Chương 8, mục III, Điều 5.3). Tỷ lệ: 01%

- Vết thương cổ tay phải để lại sẹo kích thước 2,5 x 0,2cm và vết thương khuỷu tay trái để lại sẹo kích thước 03 x 0,2 cm (Áp dụng Chương 9, mục I, Điều 1). Tỷ lệ: 02%

2. Tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%.

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành bị cáo Vòng Tắc H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, vật chứng thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 131/VKS-HS ngày 01/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Vòng Tắc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Vòng Tắc H với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Tòa người bị hại anh Phan Văn D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 60.215.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nêu trên và đã bồi thường 10.000.000đ nên buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền còn lại là 50.215.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm mười lăm ngàn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn trong vấn đề tiền bạc khi mua hàng hóa với anh Phan Văn D và chị Hà Ngọc T là chủ tiệm tạp hóa TH tại Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Lúc 13 giờ 50 phút ngày 09/9/2016, Vòng Tắc H cùng người bạn tên N (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) cầm theo 02 dao tự chế (mã tấu) đi đến tiệm tạp hóa TH chém anh Phan Văn D gây thương tích tỷ lệ 13%. Xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao (mã tấu) là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại. Do vậy, hành vi nêu trên đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Vòng Tắc H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2

Điều 104 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo xem thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tại phiên Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, có nhân thân tốt; sau khi gây án đã ra đầu thú và cũng đã bồi thường một phần chi phí điều trị thương tích cho người bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, cần áp dụng theo hướng có lợi là xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H có trách nhiệm bồi thường thêm chi phí điều trị thương tích cho người bị hại là anh Phan Văn D số tiền 50.215.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm mười lăm ngàn đồng)

Vật chứng vụ án: 02 con dao tự chế đã thất lạc không thu hồi được để xử lý.

Đối với đồng phạm tên N hiện không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xử lý sau.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.511.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vòng Tắc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vòng Tắc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Vòng Tắc H phải bồi thường cho người bị hại là anh Phan Văn D số tiền 50.215.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm mười lăm ngàn đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vòng Tắc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.511.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo H và người bị hại anh D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND H.Long Thành (1);
- NTGCA H.Long Thành (2);
- CCTHA H.Long Thành (1);
- TAND T.Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Lưu (4).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Bùi Thị Minh Thảo**